

Số: /BC-UBND

Dương Quang, ngày tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hòa.

Thực hiện Công văn số 121/UBND-VHTT ngày 22/01/2024 của UBND thị xã Mỹ Hòa về việc báo cáo Giám sát việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn thị xã;

Ủy ban nhân dân xã Dương Quang báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2023 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Công tác chuyển đổi số được xác định là nhiệm vụ quan trọng trong cải cách hành chính gắn liền với nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế xã hội của xã, do vậy UBND xã đã triển khai kịp thời và hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên và ban hành các văn bản về công tác CCHC, chuyển đổi số đảm bảo theo đúng chỉ đạo, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế, kiểm soát chặt chẽ các quy định hành chính liên quan đến công tác chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo của chính quyền địa phương.

1. Việc tổ chức, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, HDND, UBND tỉnh về công tác chuyển đổi số

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, UBND thị xã Mỹ Hòa. Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2023, UBND xã Dương Quang đã ban hành 18 văn bản để chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

2. Công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức số

Đã thường xuyên tuyên truyền thông qua nhiều hình thức như: qua hội nghị, trên Đài truyền thanh, trên trang TTĐT của xã, các nền tảng mạng xã hội (Zalo, facebook, Fanpage...) băng rôn, khẩu hiệu trong đó tập trung tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của các cấp về chuyển đổi số phổ biến nâng cao nhận thức cho nhân dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, vai trò lợi ích của triển khai chuyển đổi số trên địa bàn xã;

Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người dân cài đặt, sử dụng sản phẩm, dịch vụ số.

3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã được kết nối vào đường truyền số liệu chuyên dùng; đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống;
- 100% CBCC có máy tính phục vụ công việc;
- Xã có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp thôn đến cấp xã, thị xã, tỉnh, Trung ương;
- Hệ thống Camera an ninh có 04 cái tại trụ sở UBND xã;
- Đã lắp đặt hệ thống đài truyền thanh thông minh;
- Trên địa bàn xã có 01 điểm bưu điện văn hóa xã, là điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại xã trở thành điểm tư vấn, hỗ trợ, triển khai các dịch vụ chuyển đổi số;
- Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu của thị xã, của tỉnh và cơ sở dữ liệu Quốc gia;
- Bộ phận một cửa xã được bố trí nguồn nhân lực, trang thiết bị như: phòng làm việc, trang thiết bị như máy tính, máy in, máy scan có kết nối mạng Internet để phục vụ cho người dân, tổ chức khi liên hệ giải quyết TTHC.

4. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực số

Bố trí cán bộ phụ trách về chuyển đổi số: UBND xã thường xuyên rà soát kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa của xã, Phân công cụ thể cho từng công chức chuyên môn trong công tác chuyển đổi số luôn đảm bảo về số lượng, chất lượng theo yêu cầu của nhiệm vụ. Đảm bảo hoạt động tốt nhất cho công tác chuyển đổi số của địa phương; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyển đổi số để tiếp cận, học hỏi đáp ứng nhu cầu thực tiễn trong công tác chuyển đổi số; Chủ động, thích ứng linh hoạt, tổ chức các hội nghị triển khai, đánh giá công tác tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số tại địa phương....

5. Dữ liệu số

UBND xã đã chỉ đạo công chức tăng cường đẩy mạnh việc kết nối, chia sẻ dữ liệu của cơ quan thông suốt với các cơ quan nhà nước đảm bảo tránh chồng chéo, lãng phí, tuân thủ đúng quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ. Công khai danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục các dịch vụ chia sẻ dữ liệu; hạn chế cung cấp thông tin qua hình thức văn bản đối với thông tin đã được khai thác qua hình thức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin. Không thu thập lại dữ liệu hoặc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin, dữ liệu khi thực hiện thủ tục hành chính nếu thông tin, dữ liệu này đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ, trừ trường hợp thông tin, dữ liệu không bảo đảm yêu cầu về chất lượng, theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành hoặc pháp luật có quy định khác.

6. Nền tảng số

Đến nay, toàn xã số lượng người dùng trên các nền tảng số đã tăng mạnh đặc biệt là 03 ứng dụng của cơ quan nhà nước có lượng người dùng lớn là VneID (Bộ Công an), VssID (Bảo hiểm Xã hội) và Thanh niên Việt Nam (Trung ương Đoàn).

7. An toàn thông tin mạng

- UBND xã đã ban hành văn bản tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin;

- 100% máy tính của cán bộ, công chức được cài đặt phần mềm diệt virus;

- Thường xuyên cập nhật, xử lý kịp thời các mã độc theo khuyến nghị của Sở Thông tin và Truyền thông;

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra và khắc phục các lỗ hổng bảo mật nghiêm trọng trong các sản phẩm Microsoft công bố.

8. Việc thực hiện trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn

Công tác CCHC của xã được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của UBND thị xã cũng như của các ngành, các cấp. Tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước của xã tiếp tục được kiện toàn và thực hiện phân cấp đồng bộ; việc giải quyết TTHC qua BPTN&TKQ dần đi vào nề nếp; đội ngũ cán bộ, công chức tiếp tục được chuẩn hóa, trình độ chuyên môn, năng lực thi hành nhiệm vụ được nâng cao; việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành được chú trọng.

9. Nguồn lực, kinh phí thực hiện công tác chuyển đổi số. Việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng

Công tác phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số và kinh phí cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

II. Kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

1.1. Về chính quyền số

- Phát triển cơ sở hạ tầng và nền tảng dữ liệu chung: Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin bước đầu được đầu tư; 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính; 100% cán bộ, công chức được cấp tài khoản và sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành để xử lý công việc;

- Số hoá hệ thống dịch vụ công: 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến (DVC trực tuyến toàn trình, một phần) đạt 82,6%;

- Hoạt động của bộ phận một cửa: đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại

BPTN&TKQ được củng cố, kiện toàn, đáp ứng được yêu cầu công việc, nhiệm vụ được giao. 100 % cán bộ công chức thuộc bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả được cấp đầy đủ tài khoản, chữ ký số và sử dụng chữ ký số phục vụ công tác số hóa hồ sơ;

- Xây dựng và nâng cấp hệ thống CNTT: Xã có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp thôn đến cấp xã, thị xã, tỉnh, Trung ương. Đã lắp đặt hệ thống đài truyền thanh thông minh;

- Xây dựng cơ chế và triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh mạng:

- + UBND Xã đã ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 về ban hành quy chế đảm bảo thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của UBND xã Dương Quang; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 9/3/2023 về phối hợp ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã Dương Quang năm 2023;

- + Cử cán bộ, công chức tham dự các lớp tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin, 100% cán bộ, lãnh đạo, công chức, tham gia đầy đủ, đúng thành phần;

- + Hệ thống thông tin mạng nội bộ (LAN) của UBND xã Dương Quang được kết nối với mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp II tỉnh Hưng Yên. 100% máy tính của cán bộ, công chức xã được cài đặt phần mềm diệt virus.

- Đổi mới và kiến tạo cơ cấu, quản trị phù hợp với quá trình chuyển đổi số:

- + Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã được thành lập và kiện toàn kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra;

- + Kịp thời bổ sung, thay đổi cơ chế chính sách phù hợp với môi trường số;

- Triển khai thí điểm ứng dụng, dịch vụ chuyển đổi số: Bước đầu đã đưa vào sử dụng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

3. Về phát triển kinh tế số

UBND xã đã ban hành Thông báo số 75/TB-UBND ngày 8/6/2023 về triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyển đổi số. BCĐ chuyển đổi số xã đã chỉ đạo Tổ Công nghệ số cộng đồng các thôn với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà” tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sử dụng nền tảng số, các kỹ năng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; việc người dân mua bán trực tuyến, giao dịch online, thanh toán không dùng tiền mặt đã diễn ra thường xuyên, liên tục; 95% các cửa hàng, cửa hiệu, hộ kinh doanh đã trang bị mã QRcode để phục vụ cho thanh toán trực tuyến.

4. Về phát triển xã hội số

Hiện nay mạng băng thông rộng cáp quang đã được triển khai trên toàn xã đáp ứng nhu cầu của người dân. Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt 90%; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang đạt 95%. 1.153/2.629 hộ gia đình có địa chỉ số.

- UBND xã đã ban hành Thông báo số 73/TB-UBND ngày 8/6/2023 về việc phổ cập kỹ năng số cộng đồng đến thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn và người dân.

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực ưu tiên:

+ Lĩnh vực Y tế: 80% người dân trên địa bàn xã được lập hồ sơ sức khỏe điện tử; một số ứng dụng đã được triển khai như: Sổ sức khỏe điện tử; các ứng dụng quản lý dịch tễ, khai báo y tế, nền tảng tiêm chủng trong phòng, chống dịch Covid-19...Hướng dẫn Trạm y tế thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong hoạt động khám, chữa bệnh cho người dân; sử dụng, khai thác có hiệu quả các phần mềm ứng dụng liên quan đến khám chữa bệnh như phần mềm quản lý tiêm chủng, phần mềm khám chữa bệnh, phần mềm thống kê y tế; tuyên truyền, vận động người dân cài đặt đầy đủ các ứng dụng phục vụ chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh như ứng dụng sổ sức khỏe điện tử, PC Covid, tạo mã QR cho cá nhân, tổ chức..

- Lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo: UBND xã ban hành văn bản tuyên truyền hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của ngành; triển khai thực hiện chi trả tiền lương của cán bộ, giáo viên qua tài khoản ngân hàng; 100% trường học được kết nối Internet phục vụ cho công tác quản lý và dạy học. 100% trường học trên địa bàn xã đã triển khai thực hiện thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. 100% trường học triển khai thực hiện sổ liên lạc điện tử để cung cấp thông báo kết quả học tập, rèn luyện cho phụ huynh học sinh.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật

Với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã, sự vào cuộc tích cực của người dân, doanh nghiệp, xây dựng chính quyền điện tử, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, bước đầu hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã Dương Quang đã mang lại những kết quả tích cực, góp phần giải quyết các vấn đề của xã hội và mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về chuyển đổi số ngày càng được nâng cao. Kết quả đánh giá Bộ chỉ số Chuyển đổi số cấp xã năm 2023, UBND xã Dương Quang xếp loại Khá, đứng thứ 2 trên toàn thị xã.

2. Khó khăn, hạn chế

- Một số nội dung đã triển khai nhưng vẫn chưa tạo thành thói quen sử dụng thường xuyên cho người dân và phát huy hiệu quả như: Thanh toán điện tử sử dụng các ứng dụng chưa thường xuyên;

- Việc truy cập đưa sản phẩm lên Sàn thương mại điện tử gặp nhiều khó khăn;

- Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế;

- Hạ tầng cơ sở vật chất về công nghệ thông tin tại địa phương nhìn chung đã được đầu tư nhưng cũng còn hạn chế, một số thiết bị cũ chưa tối ưu cho công

việc và triển khai nhiệm vụ như máy tính, máy in, máy scan của xã còn ít, xuống cấp, lạc hậu chưa được thay thế nâng cấp;

- Một số nhiệm vụ triển khai còn chưa phát huy được hiệu quả thực sự và còn gặp khó khăn khi triển khai như triển khai cài đặt chữ ký số SMARTCA;

- Tỷ lệ người dân lớn tuổi không sử dụng điện thoại thông minh cao;

- Xã không có ngân sách để đáp ứng nhu cầu mua sắm, nâng cấp mới thiết bị tin học;

- Khả năng sử dụng các thiết bị công nghệ (*điện thoại thông minh*) của người lớn tuổi còn hạn chế.

3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế

- Chuyển đổi số là lĩnh vực mới nên còn một bộ phận lớn người dân có tâm lý e dè, lo sợ khi được hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, do vậy chưa tích cực hợp tác hoặc sử dụng công nghệ;

- Công chức xã công việc chuyên môn nhiều (01 vị trí chuyên môn chỉ có 01 công chức xã đảm nhiệm) vì thế quá trình tổ chức triển khai thực hiện gặp khá nhiều khó khăn;

- Trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin của cán bộ, công chức còn hạn chế, cần bồi dưỡng thường xuyên các kỹ năng, kiến thức mới;

- Thời gian triển khai của từng nhiệm vụ ngắn vì vậy cũng gây áp lực do hạn chế về nhân lực, nội dung triển khai là nội dung mới không có kinh nghiệm của đơn vị khác để tham khảo, học tập;

- Một số chỉ tiêu về cài đặt các ứng dụng như chữ ký số cá nhân SMARTCA chưa cao do lực lượng lao động trẻ tuổi dùng nhiều điện thoại thông minh đi làm ăn xa nhiều ở các địa phương khác;

- Một phần điện thoại của nhân dân cấu hình thấp không cài được app;

- Thói quen của người dân là điều rất khó thay đổi, phải thường xuyên quan tâm, giúp thay đổi nhận thức theo nhiều cách và trong thời gian dài.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số từ 01/01/2021 đến 31/12/2023 của UBND xã Dương Quang. Trân trọng báo cáo UBND thị xã.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Văn hoá và Thông tin;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- BCĐ Chuyển đổi số xã;
- Lưu: VT, VHXX.

Vũ Quang Sáng